

Số: 342/KL-TTr

Chư Păh, ngày 23 tháng 10 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTr ngày 17/8/2023 của Chánh Thanh tra huyện thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 13/10/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, các ý kiến giải trình của cơ quan, cá nhân có liên quan; Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Phòng Văn hoá và Thông tin được thành lập tại Quyết định số 09/QĐ-UB ngày 31/12/1996 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh về việc thành lập phòng Văn hóa, Thông tin và Thể thao và Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 15/4/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh về việc đổi tên phòng Văn hóa, Thông tin & Thể thao thành phòng Văn hóa và Thông tin.

Là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; bưu chính; viễn thông, công nghệ thông tin; phát thanh-truyền hình; báo chí; xuất bản; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin... Năm 2020, phòng Văn hóa và Thông tin được giao 03 biên chế; năm 2021, 2022 được giao 04 biên chế, hiện có mặt 03 người, gồm: 01 Trưởng phòng, 02 công chức chuyên môn.

Những năm qua, đơn vị thường xuyên giáo dục tư tưởng chính trị, tuyên truyền thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân huyện và các Sở ngành liên quan ở tỉnh, giải quyết kịp thời các nhiệm vụ được giao. Phát huy tốt vai trò là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực chuyên môn. Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong công tác quản lý, điều hành các nguồn kinh phí của đơn vị vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Căn cứ vào hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán và các thông tin, tài liệu có liên quan do đơn vị cung cấp; kết quả kiểm tra như sau:

I. Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

Hàng năm, đơn vị căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng (năm 2018), Kế hoạch phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân huyện và các văn bản có liên quan tổ chức lồng ghép tuyên truyền đến công chức tại các cuộc họp, hội nghị của cơ quan. Qua đó đã tạo được sự chuyển biến sâu rộng trong công chức về ý thức, trách nhiệm, về việc nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ được giao, không có công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, gây khó khăn hoặc gây phiền hà, những thiếu sót trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phải xử lý kỷ luật.

2. Việc triển khai, thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng.

Đơn vị đã ban hành Kế hoạch số 266/KH-PVHTT ngày 23/9/2020; Kế hoạch số 42/KH-VHTT ngày 18/3/2021; Kế hoạch số 49/KH-VHTT ngày 14/02/2022 về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020, 2021, 2022. Nội dung Kế hoạch bám sát vào các nội dung chỉ đạo trong Kế hoạch phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân huyện. Ngoài ra, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động; hàng năm công chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo các quy định; thực hiện đảm bảo các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; thực hiện đúng các chế độ định mức, tiêu chuẩn. Chưa phát hiện công chức có dấu hiệu vi phạm các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Việc cơ quan, công chức nhận quà và nộp lại quà tặng theo Điều 27 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ: Đơn vị không xảy ra tình trạng công chức nhận quà và nộp lại quà tặng theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4. Việc kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản, thu nhập theo quy định: Đơn vị tổ chức cho 01 công chức lãnh đạo thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Bản kê khai tài sản, thu nhập được kiểm soát và gửi cơ quan quản lý theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức.

Hàng năm, đơn vị quán triệt các văn bản như: Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý công tác Nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai và Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác định kỳ đối với công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện đến toàn thể công chức của đơn vị biết về ý nghĩa, mục đích yêu cầu, nguyên tắc, đối tượng và quy trình chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Với chức năng, nhiệm vụ, biên chế được Ủy ban nhân dân huyện giao và thực tế đơn vị chưa đủ biên chế nên việc chuyển đổi vị trí công tác chưa thực hiện được.

6. Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán: Đơn vị đã nộp xong số tiền 10 triệu đồng vào ngân sách nhà nước do chi sai quy định tại Biên bản quyết toán năm 2022 của phòng Tài chính-Kế hoạch.

7. Việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng: Không.

8. Việc xử lý tin báo, giải quyết tố cáo về dấu hiệu tham nhũng trong nội bộ, theo chức năng quản lý nhà nước: Đơn vị không nhận được tin báo hoặc đề nghị giải quyết tố cáo về dấu hiệu tham nhũng trong nội bộ, theo chức năng quản lý nhà nước.

9. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng: Đơn vị thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

II. Công tác quản lý, sử dụng tài chính

1. Tổng nguồn ngân sách

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
	Tổng cộng	913.975.000	970.568.000	1.992.680.000
1	Nguồn kinh phí tự chủ	386.957.000	448.550.000	492.157.000
	Số thu trong năm	386.957.000	448.550.000	492.157.000
	Số chi trong năm	381.083.000	445.026.000	492.157.000
	Kinh phí cắt giảm tiết kiệm 10%	5.874.000	3.524.000	
2	Nguồn kinh phí không tự chủ	527.018.000	522.018.000	1.453.523.000
	Số thu trong năm	527.018.000	482.018.000	1.453.523.000
	Số chi trong năm	527.018.000	482.018.000	1.236.222.998
	Số hủy dự toán	0	40.000.000	217.300.002
3	Nguồn CTMTQG			47.000.000
	Số thu trong năm			47.000.000
	Số chi trong năm			0
	Số còn lại chuyển năm sau			47.000.000

2. Kết quả thanh tra

2.1. Kết quả kiểm tra hồ sơ, sổ sách

Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ, tài liệu có liên quan lưu tại đơn vị cho thấy: Hàng năm, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện việc chi theo chế độ được lập; chứng từ, sổ sách thể hiện nội dung chi cơ bản rõ ràng. Trong 03 năm (2020-2022), đơn vị đã được phòng Tài chính-Kế hoạch huyện xét duyệt quyết toán hàng năm. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số nội dung như: Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ căn cứ Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 29/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định chế độ chi tiêu

tiếp khách là không đúng vì văn bản đã hết hiệu lực. Sổ kế toán chưa được đóng dấu giáp lai theo quy định tại Khoản 02 Điều 24 Luật Kế toán số 88/2015/QH13 năm 2015. Một số hóa đơn người mua hàng chưa ký; hợp đồng, thanh lý hợp đồng thuê xe của các Ban chỉ đạo; hợp đồng cho việc quảng cáo trên các trang báo chưa ghi đầy đủ ngày, tháng,.... Năm 2021 thiếu sổ theo dõi công cụ, dụng cụ; năm 2022, đơn vị chưa bổ sung đầy đủ các công cụ, dụng cụ đã mua sắm vào sổ theo dõi theo quy định.

2.2 Chứng từ sai phạm:

2.2.1. Chi thường xuyên: Tổng số tiền sai phạm là 750.000 đồng.

- Tại giấy rút dự toán số 93 ngày 12/7/2022 chuyển tiền mua vật tư văn phòng số tiền 4.980.000 đồng. Đơn vị thanh toán sai quy định tiền mua bóng điện với số tiền **750.000 đồng**.

2.2.2. Chi không thường xuyên: tổng tiền sai phạm là: 15.800.000 đồng, cụ thể:

- Tại giấy rút số 81 ngày 23/9/2020 chuyển tiền công tác phí với số tiền 3.000.000 đồng. Đơn vị chi sai chế độ với số tiền **1.000.000 đồng**.

- Tại các giấy rút dự toán số 14 ngày 01/2/2021 chuyển tiền văn phòng phẩm, nước cho Ban chỉ đạo đời sống văn hóa số tiền **3.500.000 đồng**; giấy rút dự toán số 94 ngày 26/7/2021 chuyển tiền văn phòng phẩm, nước cho Ban chỉ đạo đời sống văn hóa số tiền **3.750.000 đồng**; giấy rút dự toán số 174 ngày 22/12/2021 chuyển tiền thuê xe Ban chỉ đạo đời sống văn hóa số tiền **2.750.000 đồng**. Đơn vị thanh toán vượt dự toán với số tiền **10.000.000 đồng**.

+ Tại giấy rút dự toán số 131 ngày 29/12/2022 chuyển tiền mua văn phòng phẩm, trà nước Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử số tiền 4.800.000 đồng. Đơn vị thanh toán hóa đơn sai quy định với số tiền **4.800.000 đồng**.

2.2.3. Về sửa chữa trụ sở làm việc: Số tiền sai phạm: 2.316.000 đồng.

Tại giấy rút dự toán số 25 ngày 09/02/2022 chuyển tiền sửa chữa nhà cửa số tiền 190.000.000 đồng. Qua kiểm tra thực tế đơn vị thanh thiếu khối lượng quét dung dịch chống thấm sê nô: $10,36 \text{ m}^2 \times 223.572 \text{ đồng/m}^2 = 2.316.000 \text{ đồng}$ (làm tròn).

C. KẾT LUẬN

Qua thanh tra nhận thấy, việc quản lý điều hành thu, chi ngân sách và công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị có những kết quả đạt được và còn một số tồn tại, hạn chế sau:

1. Ưu điểm: Qua công tác thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí trong 03 năm (2020-2022) cho thấy đơn vị đã có nhiều cố gắng trong việc quản lý và điều hành ngân sách được cấp. Thực hiện chi kinh phí theo dự toán và quyết toán kinh phí hàng năm theo quy định; các khoản chi lương, công tác phí, thu nhập tăng thêm theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị cơ bản đảm bảo các quy định. Mở cơ bản đầy đủ các loại sổ kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước. Triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng (năm 2018) và các văn bản của cấp trên về phòng, chống tham nhũng kịp thời. Qua thanh tra chưa có dấu hiệu tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế

- Đối với việc quản lý, sử dụng ngân sách, còn một số nội dung sai phạm như: Thanh toán công tác phí sai quy định, chi vượt dự toán, thanh toán thiếu khối lượng.

- Với những tồn tại, hạn chế tại Điểm 2, Mục II, Phần B yêu cầu đơn vị bổ sung, khắc phục kịp thời.

3. Kết luận

3.1. Về công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách.

Tổng số tiền chi sai phạm là **18.866.000 đồng**, cụ thể:

+ Thanh toán thiếu khối lượng: **2.316.000 đồng**.

+ Thanh toán sai quy định: **16.550.000 đồng**.

3.2. Trách nhiệm của tập thể và cá nhân có liên quan:

Trách nhiệm về các khuyết điểm, sai phạm phát hiện qua thanh tra, trước hết thuộc về Lãnh đạo đơn vị, Kế toán kiêm nhiệm và các cá nhân đã đề xuất, lập chứng từ đề nghị thanh toán dẫn đến việc một số nội dung chi sai như đã nêu trên.

D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Để khắc phục và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm nêu trên, Chánh Thanh tra huyện kiến nghị, xử lý như sau:

1. Đối với phòng Văn hóa và Thông tin

1.1. Xử lý về hành chính: Tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể, các cá nhân có liên quan đã đề xảy ra những hạn chế, sai phạm nêu trên trong công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra huyện trước ngày **10/11/2023**.

1.2. Xử lý về kinh tế: Đơn vị có trách nhiệm nộp và đôn đốc tập thể, cá nhân có liên quan nộp lại số tiền **18.866.000 đồng** do chi sai quy định vào Tài khoản tạm giữ số: 3949.0.1069768.00000 của Thanh tra huyện tại Kho bạc Nhà nước Chư Păh.

2. Đối với Đoàn Thanh tra

Tham mưu cho Chánh Thanh tra huyện ban hành Quyết định thu hồi số tiền chi không đúng quy định nêu trên.

3. Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Qua thanh tra việc quản lý, điều hành các nguồn kinh phí và công tác phòng, chống tham nhũng 3 năm (2020-2022) tại phòng Văn hóa và Thông tin cho thấy đơn vị để xảy ra một số thiếu sót, sai phạm. Nguyên nhân là do công tác quản lý của Lãnh đạo chưa chặt chẽ, công tác tham mưu của viên chức kế toán kiêm nhiệm còn có những mặt hạn chế, lúng túng, chưa nghiên cứu kỹ các văn bản, hồ sơ nên đã tham mưu chi sai quy định, thanh toán thiếu khối lượng.

Xét tính chất, mức độ vi phạm của Lãnh đạo đơn vị, viên chức kế toán kiêm nhiệm và các cá nhân có liên quan trong công tác quản lý, điều hành ngân sách đã để xảy ra các sai phạm nêu trên chưa đến mức phải xử lý trách nhiệm. Qua đó, tập thể, các cá nhân có liên quan đã nhận thấy những khuyết điểm của



mình, xin tiếp thu để chấn chỉnh rút kinh nghiệm về những thiếu sót và sớm khắc phục các sai phạm để nộp trả ngân sách nhà nước. Vì vậy, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, tạo điều kiện cho đơn vị nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm, kịp thời bổ sung các thiếu sót qua thanh tra và khắc phục tiền sai phạm nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- CT UBND huyện;
- CN UBKT Huyện uỷ;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Lưu: HS ĐTT.

CHÁNH THANH TRA



Trần Thị Vinh